

Số: 1099/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 16 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 991/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc: “Thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Ông Hoàng Minh N, sinh năm 1980

Thường trú: xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Tạm trú: , Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1978

Thường trú: xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Tạm trú: , Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận việc hòa giải đoàn tụ không thành, thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận việc hòa giải đoàn tụ không thành, thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Ông Hoàng Minh N, sinh năm 1980

- Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1978

Giấy chứng nhận kết hôn số 03 quyển số 01/2002 ngày 29 tháng 01 năm 2002 do Ủy ban nhân dân phường P, huyện N, tỉnh Đồng Nai đăng ký cho ông N bà T hết hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Hoàng Minh N và bà Nguyễn Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên là Hoàng Minh T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2002, Hoàng Trường T, sinh ngày 10 tháng 4 năm 2004, Hoàng Trâm A, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2011. Bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Ông N được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của ông N. Nếu ông N lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của ông N.

Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông N và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong việc dân sự này.

- Về nợ chung: Ông N và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong việc dân sự này.

Về lệ phí: Ông N và bà T phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0027137 ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND p P, h N, t ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên, đóng dấu)

Hoàng Thế Viễn

